

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày 01 tháng 7 năm 2020

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mười.

2. Ông Y Míp Niê.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Sên Thị Thu H, sinh năm 1990 - có mặt.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ở hiện tại: Thôn E, xã Đ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Vy Thế A, sinh năm 1991 - có mặt

Hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ở hiện tại: Thôn E, xã Đ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 06/02/2020, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Sên Thị Thu H trình bày:*

Chị Sên Thị Thu H với anh Vy Thế A kết hôn vào ngày 10/01/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Chị Sên Thị Thu H và anh Vy Thế A sinh sống tại thôn 9, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk sau khi kết hôn. Đến năm 2014, chị Sên Thị Thu H cùng với anh Vy Thế A chuyển về thôn E, xã Đ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk sinh sống và có đăng ký tạm trú theo quy định.

Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, anh Vy Thế A hay ghen tuông, đánh đập, xúc phạm chị H làm ảnh hưởng tới công

việc của chị H và ảnh hưởng tới tâm sinh lý của các con. Chị H và anh A đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải nhưng không có kết quả gì. Chị H và anh A đã sống ly thân với nhau từ tháng 10/2019 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Sên Thị Thu H xin ly hôn với anh Vy Thế A.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị Sên Thị Thu H với anh Vy Thế A có 02 con chung gồm cháu Vy Thị Thu H, sinh ngày 04/10/2013 và cháu Vy Thị Hạ V, sinh ngày 12/12/2017. Nguyên vọng của chị H khi ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vy Thị Thu H đến tuổi trưởng thành. Đối với cháu Vy Thị Hạ V mặc dù dưới 36 tháng tuổi, hiện đang sinh sống với anh A nhưng chị tự nguyện giao cho anh Vy Thế A chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sên Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Sên Thị Thu H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Tại bản tự khai ngày 02/3/2020, trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bị đơn anh Vy Thế A trình bày:*

Anh Vy Thế A và chị Sên Thị Thu H kết hôn vào ngày 10/01/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Anh Vy Thế A và chị Sên Thị Thu H sinh sống tại E, xã Đ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk từ năm 2014 đến nay.

Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến tháng 07/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống về công việc, con cái. Anh Vy Thế A hay ghen tuông và nghi ngờ chị Sên Thị Thu H có quan hệ không trong sáng với người khác, anh A có đánh đập chị H vài lần vì ghen tuông. Anh Vy Thế A có đến nơi công tác của chị H để gây rối 01 lần, Công an thôn có đến để góp ý về mâu thuẫn vợ chồng, không làm ồn thôn xóm. Anh Vy Thế A và chị Sên Thị Thu H đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Tại phiên tòa, anh Vy Thế A xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với chị Sên Thị Thu H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh Vy Thế A và chị Sên Thị Thu H có 02 con chung như chị H trình bày. Khi anh A, chị H ly hôn thì anh A có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Vy Thị Thu H và cháu Vy Thị Hạ V đến tuổi trưởng thành. Anh Vy Thế A không yêu cầu chị Sên Thị Thu H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho mình.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Vy Thế A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phản tranh luận tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về Tổ tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục tố tụng, thời hạn

chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Sên Thị Thu H, xử:

Quan hệ hôn nhân: Ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Sên Thị Thu H và anh Vy Thế A.

Về con chung: Giao cháu Vy Thị Thu H, sinh ngày 04/10/2013 cho chị Sên Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Giao cháu Vy Thị Hạ V, sinh ngày 12/12/2017 cho anh Vy Thế A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Sên Thị Thu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Sên Thị Thu H khởi kiện yêu cầu ly hôn, xác định trách nhiệm nuôi con, đây là vụ kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Bị đơn là anh Vy Thế A có nơi cư trú tại thôn E, xã Đ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ vào giấy kết hôn số 01 ngày 10/01/2013 của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì có cơ sở xác định, quan hệ hôn nhân giữa chị Sên Thị Thu H với anh Vy Thế A là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống cả hai đều thừa nhận mâu thuẫn của hai vợ chồng do anh Vy Thế A hay ghen tuông, xúc phạm, đánh đập chị H. Ngoài ra, do hai vợ chồng tính tình của vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống, lối sống cũng như trong công việc, dẫn đến các bên phát sinh mâu thuẫn va chạm, mất lòng tin, nghi kỵ lẫn nhau. Chị Sên Thị Thu H và anh Vy Thế A đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay.

Qua xác minh tại địa phương chị Sên Thị Thu H và anh Vy Thế A sinh sống thể hiện: Mâu thuẫn của chị H và anh A là do tính tình hai vợ chồng không hợp, địa phương có tổ chức hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không đạt kết quả và các bên đã sống ly thân với nhau. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị H với anh A đã quá trầm trọng, không thể đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được chị H có đơn xin ly hôn và anh A cũng đồng ý. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa chị H và anh A là hoàn toàn tự nguyện,

có căn cứ, phù hợp với pháp luật được quy định tại Điều 55, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3.2] *Về con chung*: Trong thời gian chung sống, chị Sên Thị Thu H và anh Vy Thế A đều xác nhận có 02 con chung gồm: Cháu Vy Thị Thu H, sinh ngày 04/10/2013 và cháu Vy Thị Hạ V, sinh ngày 12/12/2017. Nguyên vọng của chị Sên Thị Thu H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vy Thị Thu H đến tuổi trưởng thành, anh Vy Thế A có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi trưởng thành. Trước khi ly hôn, chị H và anh A đã thỏa thuận việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là chị H nuôi dưỡng cháu H, còn anh A chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Trong quá trình thu thập chứng cứ, tại phiên tòa chị H vẫn đồng ý để anh A chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vy đến tuổi trưởng thành.

Để đảm bảo sự ổn định không làm xáo trộn về cuộc sống, tâm sinh lý của các cháu, cũng như quyền lợi của con chưa thành niên, việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng cũng phải xem xét mọi mặt. Hội đồng xét xử không chấp nhận cho anh A được nuôi 02 con chung mà cần giao cháu Vy Thị Thu H cho chị Sên Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; giao cháu Vy Thị Hạ V cho anh Vy Thế A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.5] *Về án phí*: Chị Sên Thị Thu H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sên Thị Thu H.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Sên Thị Thu H và anh Vy Thế A.

- *Về con chung*: Giao cho chị Sên Thị Thu H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Vy Thị Thu H, sinh ngày 04/10/2013 cho đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Giao cho anh Vy Thế A được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Vy Thị Hạ V, sinh ngày 12/12/2017 cho đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con thì phải làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Sên Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu số AA/2019/0002889 ngày 11 tháng 02 năm 2020.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng